

Số: /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”; Kế hoạch số 2332/KH-TTCP ngày 08/9/2023 của Thanh tra Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”. Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” nhằm bảo đảm quản lý theo hướng tập trung, thống nhất trên toàn quốc theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

Việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập nhằm hiện đại hóa, chuyển đổi số công tác kiểm soát tài sản, thu nhập, thiết lập hạ tầng công nghệ thông tin, các quy trình, quy định phục vụ việc hệ thống hóa, cập nhật, lưu trữ, bảo vệ an toàn và cung cấp chính xác, đầy đủ, kịp thời về bản kê khai, kết luận xác minh tài sản, thu nhập và các dữ liệu khác có liên quan đến việc kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, các quy định khác liên quan, góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng.

2. Yêu cầu

Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập phải được cập nhật, lưu trữ, bảo mật và quản lý theo quy định, bảo đảm an toàn thông tin quốc gia; sử dụng công nghệ số vào việc kiểm soát tài sản, thu nhập phù hợp với Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính quyền số; ứng dụng số để chuyển đổi công tác kiểm soát tài sản, thu nhập từ việc “kê khai, xác minh” sang “chủ động kiểm soát, phòng ngừa”. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập bảo đảm thực sự hiệu quả, đúng tiến độ, tiết kiệm.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NGUỒN LỰC

1. Mục tiêu

a) Quý 4 năm 2023

- Phối hợp với Thanh tra Chính phủ đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Tuyên truyền, hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác, bảo vệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

b) Giai đoạn 2024 - 2025

- Sắp xếp, bố trí biên chế, tập huấn nâng cao năng lực của đội ngũ công chức trong thực hiện việc quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Tiến hành cập nhật dữ liệu về kê khai tài sản tại các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; tích hợp về Cơ sở dữ liệu quốc gia tại Thanh tra Chính phủ theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Từng bước thay thế hồ sơ giấy truyền thống nhằm hỗ trợ người có nghĩa vụ kê khai, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc kiểm soát tài sản, thu nhập, đến hết năm 2025 số hóa đạt 50% trở lên.

c) Giai đoạn sau năm 2025

- Hoàn thành số hóa, lưu trữ 100% Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai. Kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cổng dịch vụ công, cơ sở dữ liệu quốc gia khác theo quy định.

- Thực hiện chuyển đổi số 100% công tác kiểm soát tài sản, thu nhập bằng việc sử dụng công nghệ số, dữ liệu số.

2. Phạm vi: Kế hoạch triển khai Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Đối tượng

Các cơ quan quản lý nhà nước; các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập; cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan trong kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/2/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

4. Nguồn lực thực hiện Đề án

a) Về kinh phí

- Kinh phí thực hiện Đề án theo Quyết định 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ được bố trí từ ngân sách nhà nước, đảm bảo để các cơ quan kiểm

soát tài sản, thu nhập xây dựng, quản lý, khai thác, kết nối và bảo vệ Cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi quản lý của tỉnh.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

b) Về nguồn nhân lực

- Thanh tra tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao để bảo đảm nguồn nhân lực quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Các địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan theo thẩm quyền có trách nhiệm phân công, bố trí cán bộ thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, vận hành Cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi quản lý của mình, bảo đảm an toàn, chất lượng, hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Thanh tra tỉnh

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ và giải pháp nêu trên. Hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập đảm bảo sự thống nhất, hiệu quả, tính an toàn, bảo mật của hệ thống trong quá trình vận hành; xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy định về kết nối, cập nhật, chia sẻ dữ liệu, vận hành, quản lý, khai thác Hệ thống.

- Tiếp nhận, cập nhật, xử lý thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập do cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương quản lý người có nghĩa vụ kê khai. Bảo vệ, lưu trữ thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Cung cấp thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng quy trình chuẩn hóa để kết nối, tích hợp dữ liệu, khai thác, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác có liên quan nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước trong các ngành, lĩnh vực.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng dự toán kinh phí để triển khai Đề án. Thực hiện các biện pháp bảo trì, bảo dưỡng để bảo đảm Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập hoạt động thường xuyên, ổn định.

- Theo dõi, đôn đốc các địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo việc quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi toàn tỉnh; định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Thanh tra Chính phủ tình hình triển khai Đề án, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, kết nối và chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trong các cơ quan nhà nước.

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan trong việc bảo vệ, an toàn, bảo mật, lưu trữ thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Triển khai thực hiện các giải pháp kỹ thuật để bảo mật dữ liệu lưu trữ và dữ liệu trao đổi thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính: Phối hợp Thanh tra tỉnh và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án đảm bảo đúng quy định hiện hành.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp Thanh tra tỉnh và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư để triển khai thực hiện các nội dung sử dụng vốn đầu tư thuộc Đề án đảm bảo đúng quy định hiện hành.

5. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc tổ chức thực hiện kết nối, đồng bộ Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Xem xét bố trí, bổ sung nguồn nhân lực đảm bảo cho cơ quan kiểm soát tài sản tại địa phương quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

6. Văn phòng UBND tỉnh: Phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc tích hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với Hệ thống trung tâm điều hành thông minh (IOC) để cung cấp số liệu thống kê, báo cáo và kết quả phân tích dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

7. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố: Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc quản lý, sử dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu có liên quan được giao quản lý với Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- TT Chính phủ (để b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UB Kiểm tra TU (phối hợp);
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Văn, Hà, NCPC (H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình